

LĐ VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 04/02/2021

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi		Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng
1		PVD2+BK5	7:25	13+0	0+0		13+9	0+0
2		PVD2+RC3	7:25	5+0	0+0		18+4	0+0
3		VSP01	9:25	0	0		22	0
4		GTCl	9:25	9	0		5	0
5		CTK3-BK20-VSP01	9:25	0	0		22	0
								DIỆU TRA HOA HOÀN GTCl

TTĐBSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 04/02/2021	TO: PVD2 - BK5	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: VThắng - MTuấn - NNam	ETA: 09:10
XANH-1			

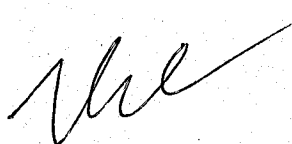
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	BUI XUAN THEM	PVD2	57	1	7		72	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYEN BINH MINH	PVD2	45	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
3	BEN NEIL JONES	PVD2	51-52	2	15		110	KHOAN	Australian
4	NGUYEN NINH GIANG	PVD2	49-50	2	15		85	KHOAN	Vietnamese
5	NGO DINH SON	PVD2	48	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
6	DO VAN NAM	PVD2	41	1	10		82	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN QUOC TUAN	PVD2	44	1	5		52	KHOAN	Vietnamese
8	PHAM QUYET THANG	PVD2	42-43	2	7	150	52	KHOAN	Vietnamese
9	PHAN HOAI NIEM	PVD2	47	1	8		65	KHOAN	Vietnamese
10	LE VAN THANH	PVD2	46	1	5		72	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

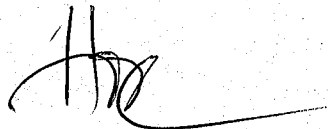
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PVD2	10	13	82	720	150	13		
2	BK5	0	0	0	0	20	9		
TOTAL		10	13	82	720	170	22		
WEIGHT KG				82	720	170			

GRAND TOAL: 972 KGS

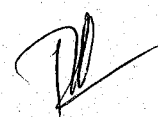
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 04/02/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:35
FLIGHT: 01	TO: RC3 - PVD2	CREW: Nam - Mạnh - Luy	ETA: 09:15
CAM-1			

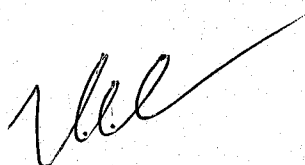
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAN VAN TRUONG	PVD2	88-89	2	7		52	KHOAN	Vietnamese
2	HO VAN QUYNH	PVD2	92	1	5		66	KHOAN	Vietnamese
3	DO LE PHUONG VU	PVD2	90-91	2	19		60	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYEN XUAN NHAT	PVD2	84	1	4		81	KHOAN	Vietnamese
5	PHAN THANH TINH	PVD2	93	1	15		69	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN DONG HAI	PVD2	85	1	5		58	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN ANH TUAN	PVD2	87	1	10		65	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYEN NGOC DANG	PVD2	86	1	4		66	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RC3	0	0	0	0	270	4		
2	PVD2	8	10	69	517	0	18		
TOTAL		8	10	69	517	270	22		
WEIGHT KG				69	517	270			

GRAND TOAL: 856 KGS

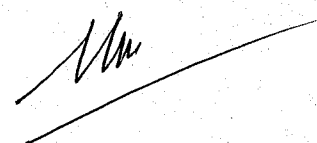
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 04/02/2021 FLIGHT: MI	FROM: VT TO: VSP01	AIRCRAFT: 410 CREW: VThắng - MTuấn - NNam	ETD: 09:30 ETA: 11:10
--------------------------------	-----------------------	---	--------------------------

ROUTE: VT - VSP01 - VT

No.	PAX.NAME	COMPANY	NATIONALITY	PASSPORT	TAG	BAG		BODY
						PCS	KGS	W.T
SECTOR 1 : VT - VSP01								
1	NIL PAX					0	0	
	PAX OUT	0	PAX IN	22	WT:	0	0	0
TOTAL		0						

FREIGHT

No.	FREIGHT DESCRIPTION	TAG	DEST.	QTY	WEIGHT (KGS)
1					

REMARK :

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

CONFIRMED BY HLO (Name \$ signature)

1. TOTAL OF PAX

2. FREIGHT \$ BAG:

PAX.WEIGHT

0

BAG.WEIGHT

0

CARGO WEIGHT

0

TOTAL

0

FINISHED: 00:00

FUEL

FLIGHT MANIFEST

DATE: 04/02/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 10:30
FLIGHT: MI	TO: GTC1 - CTK3	CREW: HUNG - MTHAO - Huy	ETA: 12:15
XANH			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	HOANG TRONG NHAT HUY	GTC1					70	BACSY	Vietnamese
2	NGUYEN VAN SON	GTC1				100	70	BACSY	Vietnamese
3	TRAN NGOC BA	GTC1					80	BACSY	Vietnamese
4	NGUYEN VAN BAO	GTC1	15	1	7		64	AN TOAN	Vietnamese
5	NGUYEN TRUNG THANH	GTC1	16	1	7		70	AN TOAN	Vietnamese
6	NGUYEN THANH TUNG	GTC1	17	1	7		64	AN TOAN	Vietnamese
7	NGUYEN CHIEN THANG	GTC1	18	1	7		65	AN TOAN	Vietnamese
8	LE XUAN HAI	GTC1	19	1	7		65	AN TOAN	Vietnamese
9	PHAM THANH NGHIA	GTC1	20	1	7		85	AN TOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

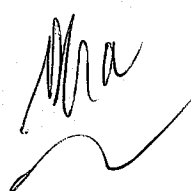
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	GTC1	9	6	42	633	100	5		CO 2 BENH NHAN NAM CANG
2	CTK3	0	0	0	0	0	0		
TOTAL		9	6	42	633	100	5		
WEIGHT KG				42	633	100			

GRAND TOAL: 775 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



tháo ghế để chỗ cang



FLIGHT MANIFEST

DATE: 04/02/2021 FLIGHT:	FROM: VT TO: BK20 - CTK3 - GTC1(1,5H)	AIRCRAFT: 410 CREW: HUNG - MTHAO - Huy - Hợp	ETD: 12:45 ETA: 14:30
-----------------------------	--	--	--------------------------

ROUTE: VT - BK20 - CTK3 - GTC1(1,5H) - VT

No.	PAX.NAME	COMPANY	NATIONALITY	PASSPORT	TAG	BAG		BODY
						PCS	KGS	W.T
SECTOR 1 : VT - BK20								
1	NIL PAX					0	0	
2	TRANSFER 04 PAXS FROM BK20 TO GTC1					0	0	
	PAX OUT	0		PAX IN	0	WT:	0	0
SECTOR 2 : VT - CTK3								
3	NIL PAX					0	0	
4	TRANSFER 01 PAX FROM CTK3 TO GTC1					0	0	
	PAX OUT	0		PAX IN	6	WT:	0	0
SECTOR 3 : VT - GTC1								
5	NGUYEN HOAI VU	DIEUHANH	Vietnamese			0	0	67
6	PHAN KIM CUONG	DIEUHANH	Vietnamese			0	0	60
7	HUYNH HUU PHUOC	DIEUHANH	Vietnamese			0	0	55
8	TRAN TRUNG HIEP	KTHAC	Vietnamese		32	1	5	60
9	VU VAN SY	KTHAC	Vietnamese		33	1	2	68
	PAX OUT	5		PAX IN	12	WT:	2	7
TOTAL		5						310

FREIGHT

No.	FREIGHT DESCRIPTION	TAG	DEST.	QTY	WEIGHT (KGS)
1					

REMARK :

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

PAX.WEIGHT	310
BAG.WEIGHT	7
CARGO WEIGHT	0
TOTAL	317

FINISHED: 00:00

FUEL

CONFIRMED BY HLO (Name & signature)

1. TOTAL OF PAX

2. FREIGHT \$ BAG: